TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT ĐÀ NẴNG
PHÒNG ĐT&BĐCLGD

THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA ĐẠI HỌC TOÀN TRƯỜNG HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 - 2026

Tuần 19 (Từ ngày 08/12/2025 đến ngày 14/12/2025)

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
KHÓA ĐH 16 GDTC							Thi Công tác ĐĐ C201			Thi LL&PP TT Trường học C202					Thi TH TTCS6-CL					
16/2 (QLTDTT)				Thi Marketing TT C103						Thi Xã hội hoá TDTT C103							Thi Kế hoạch hoá TDTT C103			
KHÓA ĐH16 HLTT									Thi Tuyển chọn và Đào tạo VĐV Lớp 1-C202 Thi Tuyển chọn và Đào tạo VĐV Lớp 2-C301						Thi TH TTCS6-CL				Thi Quản lý TT TT cao Lớp 1-B302 Thi Quản lý TT TT cao Lớp 2-C301		
KHÓA ĐH17 QLTDTT				Thi Marketing TT B101					Thi TH Cầu lông							Thi Cơ sở VH VN C201				
KHÓA ĐH17 HLTT									Thi Quản lý HCNN Lớp 3 B302 Thi Quản lý HCNN Lớp 2 B201 Thi Quản lý HCNN Lớp 1 C301							Thi Thể thao giải trí Lớp 3 B302 Thi Thể thao giải trí Lớp 2 B201 Thi Thể thao giải trí Lớp 1 C301	Thi TH TTCS4-CL			Thi LL&PP HLTT1 Lớp 3 B302 Thi LL&PP HLTT1 Lớp 2 B201 Thi LL&PP HLTT1 Lớp 1 C301

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
18/1 (HLTT) BĐ										Thi Tâm lý TDTT 18/1+18/2 C301					Thi Toán thống kê 18/1+18/2 B302			Thi Kinh tế chính trị 18/1+18/2 B302		
18/2 (HLTT) BĐ																				
18/3 (HLTT) BĐ+BR							Thi TH Cầu lông			Thi Tâm lý TDTT 18/3+18/4 B202					Thi Toán thống kê 18/3+18/4 B202			Thi Kinh tế chính trị 18/3+18/4 B202		
18/4 (HLTT) BƠI																				
18/5 (HLTT) CL	TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2			TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2				Thi Tâm lý TDTT 18/5+18/6 B201			TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2	Thi Toán thống kê 18/5+18/6 B201			Thi Kinh tế chính trị 18/5+18/6 B201	Thi TH TTCS3-CL Lớp 1+Lớp 2	
18/6 (HLTT) BC			Thi TH Cầu lông+18/7																	
18/7 (HLTT) BC			Thi TH Cầu lông+18/6							Thi Tâm lý TDTT 18/7+18/8 C201					Thi Toán thống kê 18/7+18/8 B102			Thi Kinh tế chính trị 18/7+18/8 C301		
18/8 (HLTT) VT+ĐK+TD +KHVĐ							Thi LT TTCS3 VT (18/8+18/13) C202													
18/11 (GDTC) BĐ+CL	TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2		Thi Giáo dục ĐC-B301	TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2				Thi Sinh lý TDTT B302			TTCS3 CL Lớp 1	TTCS3 CL Lớp 2			Thi LL&PP GDTC C202		Thi TH TTCS3-CL Lớp 1+Lớp 2	
18/12 (GDTC) BC+BR+TD				Thi Giáo dục ĐC B302						Thi Sinh lý TDTT B301							Thi LL&PP GDTC C201			
18/13 (GDTC) ĐK+BL+VT																				
18/10 TCSK&TTTT (30)				Thi Kinh tế học ĐC C202									Thi Quản lý HCNN C301							
18/10 TTGT (15)																				
19HLTT1 (BĐ)			TTCN1	Tiếng Anh trong TT A103 Th Tuấn Anh	TTCN1			Tin học & Ứng dụng A204		Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn			Tiếng Anh trong TT A104 Th Tuấn Anh			TTCN1		TTCN1		Tiếng Anh trong TT A104 Th Tuấn Anh
19HLTT2 (BĐ)		TTCN1					TTCN1		TTCN2					TTCN1			TTCN1			
19HLTT3 (BĐ)			Tiếng Anh trong TT C102 C. Mến	TTCN1					TTCN1				Tiếng Anh trong TT C102 C. Mến	TTCN1	Tin học & Ứng dụng		Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến			TTCN1
19HLTT4 (BĐ)		TTCN1				Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn		TTCN1	Thi Điền kinh 1							TTCN1				TTCN1
19HLTT5 (BĐ)	TTCN1		Tiếng Anh trong TT A103 Th Hữu		TTCN1		Tin học & Ứng dụng A204			TTCN1					Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu				TTCN1-KT	Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu
19HLTT6 (BĐ)	TTCN1							TTCN1		TTCN1			Thi Điền kinh 1					TTCN1-KT		

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
19HLTT7 (BĐ)		Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1	Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	TTCN1				TTCN1			TTCN1			Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga		Vệ sinh TDTT C201 Th Vương		TTCN1
19HLTT8 (BĐ)				TTCN1				TTCN1	Thi Điền kinh 1				TTCN1						TTCN1	
19HLTT9 (BC)		Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1	Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu			Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu	TTCN1					TTCN1			Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu			TTCN1	
19HLTT10 BC	TTCN1					TTCN1							TTCN1	Vệ sinh TDTT C102 Th Vương			TTCN1		Thi Điền kinh 1	
19HLTT11 BC		Tiếng Anh trong TT A102 C. Phương		TTCN1		Tin học & Ứng dụng A204			Tiếng Anh trong TT A102 C. Phương	TTCN1						TTCN1	Tiếng Anh trong TT A104 C. Phương	TTCN1		
19HLTT12 BC	TTCN1				TTCN1					TTCN1										TTCN1
19HLTT13 BC	Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	TTCN1				Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	TTCN1			Tin học & Ứng dụng A204				TTCN1	Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	Vệ sinh TDTT C102 Th Vương			Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1
19HLTT14 BC		TTCN2					TTCN1		TTCN1								TTCN1			
19HLTT15 BC+BR				Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1			Tiếng Anh trong TT A104 Th Hữu	Tin học & Ứng dụng A204						TTCN1		TTCN1		Tiếng Anh trong TT A104 Th Hữu	
19HLTT16 CL			TTCN1		Vệ sinh TDTT C102 Th Vương		TTCN1							TTCN1						
19HLTT17 CL	Tiếng Anh trong TT A102 C. Tâm			TTCN1					TTCN1	Tiếng Anh trong TT A102 C. Tâm			TTCN1			Tin học & Ứng dụng A204	Thi Điền kinh 1		Tiếng Anh trong TT A102 C. Tâm	
19HLTT18 BB+VO		TTCN1					TTCN1		TTCN1				TTCN1							TTCN1
19HLTT19 VO		TTCN1		Vệ sinh TDTT C301 Th Dũng		Tiếng Anh trong TT A104 C. Phương	TTCN1		TTCN1	Tiếng Anh trong TT A104 C. Phương			TTCN1	Tin học & Ứng dụng A204			Tin học & Ứng dụng A204	Tiếng Anh trong TT A104 C. Phương		TTCN1
19HLTT20 ĐK	TTCN1				TTCN1		Thi Điền kinh 1		TTCN1				TTCN1							TTCN1
19HLTT21 ĐK+KHVĐ		TTCN1-ĐK			Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1-ĐK			Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến	TTCN1-ĐK				Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến	TTCS1-ĐK		TTCS1-ĐK	Tin học & Ứng dụng A204		Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến
19HLTT22 BƠI	TTCN1		Thi Điền kinh 1				TTCN1						TTCN1						TTCN1	
19HLTT23 BƠI+PIC	Thi Điền kinh 1		Tiếng Anh trong TT A102 Th Tuấn Anh	TTCN1-BƠI	TTCN1			Tiếng Anh trong TT A102 Th Tuấn Anh	TTCN1				Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1-PIC	Vệ sinh TDTT C301 Th Dũng		TTCN1			Tin học & Ứng dụng A204
19HLTT24 TD		TTCN1				TTCN1				TTCN1							TTCN1			

LỚP	THỨ 2				THỨ 3				THỨ 4				THỨ 5				THỨ 6			
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8
19QLTDTT1		CN1		Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến	CN1	Triết học B302 C. Thúy Học tiết 3		Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến	CN1	Giải phẫu B101			CN1				CN1	Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến		
19QLTDTT2	CN1				CN1				CN2					CN1	Thi Điền kinh 1		CN1			
~~19QLTDTT3~~		Tiếng Anh trong TT A104 C. Tâm	CN1		Tiếng Anh trong TT A104 C. Tâm			CN1						Tiếng Anh trong TT A104 C. Tâm		CN1		CN1		
K4GDTC1 (VLVH)	Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền	Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn				Triết học B102 C. Thảo	Tiếng Anh trong TT A103 Th Tuấn Anh		Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền					Tiếng Anh trong TT A102 Th Tuấn Anh				Triết học B101 C. Thảo	Thi Điền kinh 1	
K4GDTC2 (VLVH)			Thi Điền kinh 1																	
K4GDTC3 (VLVH)		Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền			Triết học B102 C. Thảo	Tiếng Anh trong TT A103 C. Tâm				Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền			Tiếng Anh trong TT A103 C. Tâm				Triết học B101 C. Thảo	Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn		Tiếng Anh trong TT A103 C. Tâm Học tiết 7
19GDTC (CHÍNH QUY)				Thi TCVĐ			Thi Điền kinh 1													